

Số: 280/TB-HĐ.GPMB

Hung Nguyên, ngày 8 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai Phương án bồi thường hỗ trợ GPMB công trình:
Khu tái định cư phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc
Vinh – Thanh Thủy tại xã Hưng Nguyên

Thực hiện công tác GPMB công trình: Khu tái định cư phục vụ GPMB dự án đường bộ cao tốc Vinh - Thanh Thủy tại xã Hưng Nguyên. Hội đồng GPMB phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức lập phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng.

Thực hiện quy trình GPMB khi nhà nước thu hồi đất, Hội đồng GPMB tổ chức niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ để các hộ gia đình có liên quan đối chiếu kiểm tra.

(Có phương án chi tiết kèm theo).

Thời gian niêm yết: Từ ngày 09/05/2026 đến hết ngày 19/05/2026

Địa điểm niêm yết: Trụ sở UBND xã Hưng Nguyên; Nhà văn hóa xóm Đại Huệ và trang thông tin điện tử xã Hưng Nguyên.

Trong thời gian niêm yết đề nghị các hộ gia đình, cá nhân kiểm tra, đối chiếu nếu thấy có sai sót thì phản ánh kịp thời về hội đồng GPMB để xem xét giải quyết.

Sau khi kết thúc niêm yết, Hội đồng GPMB hoàn thiện hồ sơ trình phòng Kinh tế thẩm định, tham mưu UBND xã ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đúng quy định.

Vậy, Hội đồng GPMB thông báo cho các hộ gia đình, cá nhân liên quan được biết và thực hiện. / *guy*

Nơi nhận: *✓*

- Chủ tịch, các PCT UBND xã (b/c);
- TT CƯ DV công xã Hưng Nguyên;
- Xóm trưởng Đại Huệ;
- Lưu: VT, HĐ. GPMB.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Bùi Hồng Quân

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ GPMB KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐÈ THỰC HIỆN CÔNG TRÌNH: KHU TÁI ĐỊNH CƯ PHỤC VỤ GPMB DỰ ÁN ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC VINH - THANH THỦY, TẠI XÃ HƯNG NGUYÊN TỈNH NGHỆ AN.

Kèm theo Biên bản niêm yết ngày tháng năm 2026 của Hội đồng GPMB dự án đường bộ cao tốc Vinh - Thanh Thủy

TT	Họ và tên chủ hộ	CCCD	Địa chỉ thường trú	Loại đất	Số thửa	Diện tích	Diện tích trong QH	Diện tích còn lại	DT Thu hồi	Giá đất	Số nhân khẩu được	Số tháng được hỗ trợ	Tổng số tiền Bồi thường, hỗ trợ	Trong đó					Ghi chú
														Bồi thường đất	Bồi thường cây cối, hoa màu	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp	Hỗ trợ ổn định đời sống	Hỗ trợ khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)=(8)-(9)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)=(16)+(17)+(18)+(19)+(20)	(16)=(11)*(12)	(17)	(18)=(11)*(12)*2	(19)=(13)*(14)*30*15,000	(20)=(11)*(12)	
1	Hoàng Văn Lý		Đại Huệ	LUC	1018	1.606,4	308,7	1.297,7	308,7	72.450	4	3	74.533.365	22.365.315	2.037.420	44.730.630	5.400.000		
2	Nguyễn Văn Hùng		Đại Huệ	LUC	1009	2.044,1	914,6	1.129,5	914,6	72.450	2	6	210.224.670	66.262.770	6.036.360	132.525.540	5.400.000		
3	Hoàng Thị Tuyết		Đại Huệ	NHK	1003	147,4	147,4	-	147,4	72.450			13.508.082		2.828.952				10.679.130
4	Lý Văn Hải		Đại Huệ	LUC	1007	1.471,6	1.471,6	-	1.471,6	72.450			116.329.980		9.712.560				106.617.420
5	Nguyễn Thị Lan		Đại Huệ	LUC	1008	469,4	469,4	-	469,4	72.450			39.496.295		5.488.265				34.008.030
6	Ngô Xuân Hân		Đại Huệ	LUC	1010	273,4	273,4	-	273,4	72.450			19.807.830						19.807.830
7	Hoàng Thị Hồng		Đại Huệ	LUC	1014	404,6	404,6	-	404,6	72.450			37.018.472		7.705.202				29.313.270
8	Nguyễn Xuân Hoà		Đại Huệ	LUC	1015	907,7	907,7	-	907,7	72.450			86.599.104		20.836.239				65.762.865
9	Nguyễn Thị Nhung (đại diện chỉ hồi phụ nữ)		Đại Huệ	LUC	1017	433,2	405,6	27,6	405,6	72.450			32.062.680		2.676.960				29.385.720
10	Nguyễn Văn Hùng		Đại Huệ	LUC	1130	631,3	631,3	-	631,3	72.450			49.904.265		4.166.580				45.737.685
Tổng							4711		4711				679.484.743	88.628.085	61.488.538	177.256.170	10.800.000	341.311.950	